

Số: 25/KHGD-HV

Cư Bao, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về chương trình tổng thể chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT ngày 24/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ công văn số 297/UBND-VHXXH, ngày 22/8/2025 của UBND phường Cư Bao về việc triển khai Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk và chuẩn bị năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 4555/BGDĐT-GDPT, ngày 5 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 555/SGDĐT-GDPT, ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 567/SGDĐT-GDPT, ngày 3 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Trường THCS Hùng Vương xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1: Thời cơ:

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước về thực hiện chính

quyền 2 cấp, đặc biệt trong việc phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực giáo dục: tập trung thực hiện các nội dung Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá chiến lược phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Thủ tướng Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 30/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục thực hiện có hiệu quả CT GDPT 2018 trong giai đoạn mới tiếp theo.

Nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm, tin nhiệm và đồng thuận của cha mẹ học sinh và học sinh trong địa phương. Đội ngũ giáo viên luôn có ý thức học hỏi, phấn đấu vươn lên trong công tác, giáo viên đều có trình độ đạt chuẩn theo Luật giáo dục.

Yêu cầu giáo dục chất lượng ngày càng đòi hỏi cao, công nghệ thông tin ngày càng phát triển đặc biệt là việc chuyển đổi số do đó CBQL, GV, NV và HS không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, học tập.

Nhà trường được giao quyền tự chủ trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục bộ môn.

Bên cạnh đó lãnh đạo UBND phường Cư Bao, phòng VHXXH phường thường xuyên quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo đầu tư CSVC để chuẩn bị cho công tác năm học 2025-2026, tiếp tục thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông năm 2018 cho nhà trường.

1.2: Thách thức:

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía cha mẹ học sinh và xã hội trong sự phát triển chung của đất nước; nhiều đổi mới giáo viên chưa kịp nắm bắt. Nguy cơ mất an toàn trong tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Chất lượng đại trà của học sinh đòi hỏi ngày càng nâng cao, chất lượng mũi nhọn chưa được đầu tư đúng mức.

Nhu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng cao. Thực hiện chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học, chú trọng ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Việc xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2025-2026 của nhà trường linh hoạt, phù hợp với tình hình của phường Cư Bao nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.

2. Bối cảnh bên trong

2.1: Điểm mạnh của nhà trường:

Về CB- GV-NV:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đủ về số lượng, cơ cấu. Trong năm học 2025 – 2026 tổng số CBGVNV trong nhà trường 47 đồng chí, nữ 30 đồng chí, dân tộc 05 đồng chí, nữ dân tộc: 02 đồng chí. Biên chế 44 đồng chí hợp đồng theo Nghị định 111 có 01 đồng chí (bảo vệ), hợp đồng ngắn hạn: 02 đồng chí. Trong đó: Cán bộ quản lý 3 đồng chí (nữ: 0, dân tộc: 01); giáo viên đứng lớp 36 đồng chí (nữ 25, dân tộc 03, nữ dân tộc: 01, gồm có TPT Đội :01, chuyên trách phổ cập: 01); nhân viên: 7 đồng chí (nữ 5, dân tộc 01, nữ dân tộc :01);

Có 100% GV có năng lực dạy học đáp ứng Chương trình GDPT 2018; 97% GV có khả năng UDCNTT trong dạy học tốt;

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: có trình độ đào tạo đại học: 3 đồng chí;

Giáo viên có trình độ đào tạo: Thạc sỹ: 01, Đại học: 34/36 đồng chí, cao đẳng: 01 đồng chí;

Nhân viên có trình độ đào tạo: Đại học: 04 đồng chí (01 bảo vệ), cao đẳng: 02 đồng chí, trung cấp: 01 đồng chí.

Trường có chi bộ đảng với tổng số đảng viên: 22 đồng chí, chi ủy 05 đồng chí, đảng viên nữ 13 đồng chí, đảng viên dân tộc: 01 đồng chí trong đó đảng viên chính thức 22 đồng chí, đảng viên dự bị 0 đồng chí.

Trình độ trung cấp lý luận: 04 đồng chí, sơ cấp LLCT: 17 đồng chí, 01 đồng chí chưa có chứng nhận sơ cấp.

100% GV được bồi dưỡng về chương trình GDPT mới;

GV Tổng phụ trách đội trẻ, nhiệt tình, năng nổ, sáng tạo trong việc tham mưu và tổ chức các hoạt động ngoại khóa;

Trường có 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng hoạt động theo quy định.

Trường có 04 giáo viên tiếng Anh có trình độ B2 theo chuẩn khung 6 bậc.

Tập thể nhà trường luôn đoàn kết nhất trí trong mọi hoạt động, nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ nên việc xây dựng kế hoạch luôn bám sát thực tế đơn vị; Đội ngũ giáo viên luôn năng động, nhiệt tình, tích cực trong việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, đổi mới về phương pháp hình thức dạy học;

Nhà trường luôn chủ động trong việc tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền và hội cha mẹ học sinh trong việc phối hợp giáo dục học sinh; Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhân các ngày lễ lớn như: 20/10; 20/11; 22/12; 26/03; 30/4; 19/05...;

Về học sinh:

Số lượng lớp/học sinh: Tổng số lớp: 19 lớp trong đó khối 6: 5 lớp, khối 7: 5 lớp, khối 8: 5 lớp, khối 9: 4 lớp. Tổng số học sinh 745 em; trong đó nữ 367 em; dân tộc 222 em, nữ dân tộc 96 em.

Chất lượng giáo dục trong những năm gần đây đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh lên lớp trên 98%; hàng năm học sinh khối 9 có tỉ lệ tốt nghiệp THCS từ 98% trở lên;

100% học sinh đánh giá rèn luyện Tốt, Khá (Tốt chiếm 91%), đánh giá về học tập loại Tốt: 16,6%, Khá: 36,9%, Đạt: 44%, Chưa đạt: 2,4%.

Chất lượng mũi nhọn luôn đứng đầu trong các trường khối THCS trên địa bàn phường Cư Bao.

Kết quả thi học sinh giỏi năm 2024-2025:

Tham gia thi IOE cấp trường có 67 học sinh tham gia thi, kết quả chọn ra được 25 học sinh tham dự cấp Thị xã. Tổng số 18 học sinh đạt cấp thị xã, có 05 học sinh đạt giải cấp thị xã và 04 học sinh đạt cấp Quốc gia.

Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9: có 14 giải với 7 môn học, có 02 học sinh đạt học sinh giỏi cấp Tỉnh.

Học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 8: Có 20 học sinh dự thi kết quả có 11 học sinh đạt giải.

Tham gia thi Vioedu: Có 128 học sinh tham gia thi cấp trường; có 38 học sinh tham gia thi cấp thị xã; Kết quả có 6 học sinh đạt cấp thị xã, 01 giải Bạc cấp tỉnh;

Tổ chức thi KHKT:

+ 14 ý tưởng cấp trường và đưa dự thi cấp Thị xã 01 sản phẩm, đạt 01 giải Nhì cấp thị xã, 01 giải Ba cấp tỉnh.

+ có 04 sản phẩm dự thi cuộc thi STTTNNĐ thị xã. Có 1 giải nhì cấp thị xã và 02 giải Khuyến khích cấp thị xã.

Tham gia thi giao lưu Olympic tiếng anh: kết quả trường đạt giải Ba toàn đoàn cấp thị xã.

Tham gia hội thi STEM cấp thị xã được chọn tham gia ngày hội STEM cấp tỉnh, kết quả đạt giải tư cấp tỉnh.

Đây là cơ sở thuận lợi để tiếp tục phấn đấu các chỉ tiêu cho năm học 2025-2026.

Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích 7252,6m²; có 19 phòng học văn hóa đủ đáp ứng cho công tác dạy-học.

Phòng học bộ môn tổng số 05 phòng trong đó có 01 phòng bộ môn thực hành Hóa-Sinh (có phòng chứa hóa chất), 01 phòng bộ môn thực hành Lý-KTCN (kê sát phòng thiết bị giáo dục); 02 phòng thực hành tin học, 01 phòng Mỹ thuật (mượn phòng học). Phòng phục vụ học tập gồm 01 phòng thư viện; 01 Khối phòng khác trong đó: 01 phòng Đoàn Đội, y tế học đường (mượn phòng học); 01 phòng bảo vệ, 01 nhà hiệu bộ (01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, văn thư-thủ quỹ, 01 phòng hội đồng), 01 nhà kho.

Các phòng học, phòng thiết bị, thư viện và các phòng làm việc trang bị khá đầy đủ theo yêu cầu công tác. Có 9 máy tính trang bị cho các phòng làm việc, 62 máy tính của học sinh được nối mạng Internet; Có 02 nhà vệ sinh cho học sinh và 1 nhà vệ sinh cho CB-GV, hệ thống nước sạch đáp ứng được nhu cầu sử dụng. Có diện tích sân chơi, bãi tập cho học sinh.

Bố trí có 01 nhà xe cho cán bộ giáo viên, nhân viên và 03 nhà xe cho học sinh.

Hàng năm nhà trường đều sửa chữa, mua sắm thêm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, bên cạnh đó nhà trường thường xuyên chỉ đạo GV làm đồ dùng và sử dụng đồ dùng dạy học. Các phòng được trang bị lắp đặt ti vi nhằm phục vụ cho công tác dạy học.

2.2: Điểm yếu

Về phía CB-GV-NV, phụ huynh

Lãnh đạo nhà trường còn bị động trong việc bố trí sắp xếp giáo viên, tình trạng giáo viên thừa, thiếu cục bộ ở các phân môn, vẫn còn phải hợp đồng giáo viên ngắn hạn điều này ảnh hưởng lớn đến việc bố trí sắp xếp chuyên môn, phân công giáo viên trong giảng dạy gặp nhiều khó khăn.

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; có 2,7% (01/37) giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, 100% đội ngũ giáo viên được đào tạo, giảng dạy theo định hướng “*Phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh*”; giáo viên kiêm nhiệm nhiều công việc, một số giáo viên đôi khi còn gặp khó khăn khi đổi mới phương pháp dạy học.

10% phụ huynh còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Về phía học sinh

Còn khoảng 7% học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn hay nghỉ học không lý do. Tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng với nhiều lý do trung bình 2 đến 5 em/ năm. Toàn trường có 01 học sinh thuộc diện con mồ côi (cả cha lẫn mẹ), 8 học sinh khuyết tật, 12 em thuộc diện hộ nghèo, 31 em thuộc diện hộ cận nghèo.

Hàng năm còn khoảng 2%-5% học sinh có kết quả học tập chưa đạt, chậm tiến bộ sau khi tổng kết năm học. Đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 60%.

Địa bàn xã rộng, có buôn ở xa trung tâm (Buôn Pon, Chà Là), giao thông đi lại chưa thuận tiện, các em học sinh ở cách trường từ 5 km đến 7 km. Học sinh DTTS chiếm 29,8 % (222/745 học sinh) trong tổng số toàn trường.

Về cơ sở vật chất

Chưa có nhà đa năng, sân tập TDTT so với quy định mới (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), ...thiếu các phòng học đạt chuẩn (diện tích), thiếu phòng sinh hoạt tổ chuyên môn.

Kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học cho chương trình GDPT 2018 còn hạn chế.

Phòng học nghệ thuật còn đang mượn tạm các phòng học để tổ chức dạy học.

Có 10 phòng học xây dựng từ lâu nên diện tích phòng học không đảm bảo, những phòng học được xây dựng từ những năm 1997 đến nay đã xuống cấp, hàng năm đều phải tu sửa.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tiếp tục tham mưu cấp trên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất - thiết bị để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu việc thực hiện Chương trình và SGK GDPT 2018. Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy - học và công tác quản lý. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Áp dụng các chuẩn vào việc tổ chức thực hiện và đánh giá các hoạt động của nhà trường trong công tác quản lý, giảng dạy.

Tận dụng tối đa các điều kiện hiện có của nhà trường, cũng như tận dụng tốt các nguồn lực của PHHS, các ban ngành đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương, qua đó lựa chọn các hình thức phù hợp tổ chức cho học sinh được hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp một cách có hiệu quả.

III. MỤC TIÊU

*** Tầm nhìn**

Một trường học nằm ở đầu khu vực phía Đông của phường Cư Bao học sinh dân tộc thiểu số chiếm tới 29,8%. Phấn đấu đến năm 2030 cần nâng cao chất lượng học sinh đặc biệt là chất lượng học sinh dân tộc so với mặt bằng chung của phường. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chất lượng học sinh giỏi của nhà trường.

*** Sứ mệnh**

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện thuận lợi, thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, giúp học sinh có cơ hội phấn đấu vươn lên; được khuyến khích phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

*** Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- | | |
|-----------------|----------------------|
| - Tình đoàn kết | - Sự tự tin |
| - Sự chuyên cần | - Lòng nhân ái |
| - Sự hợp tác | - Khát vọng vươn lên |

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục. Tăng cường sử dụng

đa dạng các hình thức dạy học như dạy học trên lớp, dạy ở ngoài vườn trường, tổ chức giảng dạy theo các chủ đề, chuyên đề của từng tháng, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp theo hướng phân luồng học sinh THCS, tổ chức giờ học trải nghiệm tại các di tích lịch sử ở địa phương. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dự án, học ngoài nhà trường, ngoại khóa, dạy học bằng trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp);

Phát triển **5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi** theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm để thực hiện các tiêu chuẩn của trường THCS đạt kiểm định Cấp độ 2, chuẩn quốc gia Mức độ 1, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, học sinh 100% được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh. **Thực hiện việc tổ chức dạy 2 buổi/ngày theo** công văn số 567/SGDDĐT-GDPT, ngày 3 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực.

Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt tổ khối chuyên môn, thường xuyên trao đổi tình huống sư phạm trong sinh hoạt tổ khối chuyên môn, hội đồng sư phạm đáp ứng nhu cầu dạy và học;

Duy trì sĩ số đến cuối năm học đạt từ 99% trở lên. Tỷ lệ chuyên cần hàng ngày 98,5% trở lên. Hạn chế học sinh bỏ học dưới 1,0%.

Xếp loại hạnh kiểm, rèn luyện: Loại tốt tỉ lệ 90%; Loại khá tỉ lệ 10%; Loại trung bình, đạt 0%; Loại yếu, chưa đạt 0%.

Xếp loại học lực: Giỏi, tốt tỉ lệ 16%; Khá tỉ lệ 34%; Trung bình, đạt tỉ lệ: 48%; Yếu, kém-chưa đạt tỉ lệ: 2%.

Xét tốt nghiệp THCS đạt 99% trở lên; Lên lớp 98% (trong đó lên lớp thẳng K6,7,8 đạt 95% trở lên), lên lớp sau thi lại 98%.

Học sinh giỏi cấp thị xã: 50 em, có học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi tỉnh (học sinh giỏi lớp 9: 20 em, học sinh giỏi lớp 8: 30 em).

Tổ chức 100% học sinh toàn trường được tham gia hoạt động trải nghiệm.

Tham gia thi giao lưu Tiếng Anh đạt 5 giải trở lên, Thi IOE đạt cấp thị xã 2% (15 em).

Tham gia thi KHKT: 03 sản phẩm, thi giáo viên chủ nhiệm giỏi: 20% trở lên, giáo viên giỏi 25% trở lên.

Tham gia BHYT của học sinh đạt 100%.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng, hiệu quả giáo dục là danh dự của nhà trường”

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện chương trình giáo dục

1.1. Kế hoạch chung

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Hùng Vương ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh), KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí), GD CD, Công nghệ, Tin học, GD thể chất (thể dục), Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bắt buộc, chương trình GD địa phương bắt buộc.

Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy (HKI; 18 tuần, HKII: 17 tuần).

Các tổ/nhóm chuyên môn thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với

các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

1.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục cấp THCS, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của trường thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh;

Quy định thời gian học: Theo kế hoạch năm học 2025-2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk số 01002/QĐ-UBND, ngày 20/8/2025 quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 20245-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thời gian năm học như sau:

a. Tựu trường ngày 29/08/2025.

b. Khai giảng năm học vào ngày 05/09/2025.

* Học kỳ 1: Từ ngày 5/9/2025 kết thúc trước ngày 18/01/2026 (18 tuần)

* Học kỳ 2 và kết thúc năm học: Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026 (17 tuần)

d. Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 30/6/2026.

e. Tuyển sinh lớp 6 (năm 2026-2027) trước 31/7/2026.

f. Thi học sinh giỏi THCS: Tuần thứ 3, tháng 3 năm 2026.

Quy định số tiết dạy:

Nội dung giáo dục	CT GDPT 2018											
	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
Môn học bắt buộc												
Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140

Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh)	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Giáo dục công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Lịch sử và Địa Lí	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Khoa học tự nhiên (Lý, Hóa, Sinh)	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52	18	34	52
Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Giáo dục thể chất (Thể dục)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Hoạt động giáo dục bắt buộc												
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Chào cờ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Sinh hoạt lớp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Nội dung giáo dục địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Môn học tự chọn												
Tiếng dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Ngoại ngữ 2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng số tiết học/năm học	522	493	1015	522	493	1015	522	510	1032	522	510	1032
Tổng số tiết trung bình/ tuần	29	29	29	29	29	29	29	30	29.5	29	30	29.5

1.3. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp đính kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục

2.1 Bồi dưỡng học sinh giỏi, giao lưu Tiếng anh, IOE

Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi khối 9 thành lập các đội tuyển để thi 11 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa lý, Vật lý, Ngoại ngữ, Tin học, GDCD, TDTT và phân công giáo viên phụ trách dự kiến như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Toán	9	Phạm Thị Khánh Hồng
2	Lý	9	Tạ Công Lâm Quốc Bảo
3	Hóa	9	Lê Thị Thanh
4	Sinh	9	Nguyễn Văn Hùng (Anh Trâm)
5	Văn	9	Trịnh Thị Bến (Phượng)
6	Sử	9	Lê Xuân Cần
7	Địa	9	Nguyễn Thị Hoàn
8	Ngoại ngữ	9	Bùi Thị Hảo
9	Tin học	9	Đoàn Minh Thành
10	GDCD	9	Dương Thị Giang

Phân công bồi dưỡng IOE, giao lưu Tiếng Anh (dự kiến)

TT	Họ và tên GV	Khối lớp	Ghi chú
1	Lê Thị Kim Phương	8	
2	Trần Thị Thanh Loan	6	
3	Thái Thị Ngọc Lan	7	
4	Bùi Thị Hảo	9	

Phân công bồi dưỡng thể dục thể thao (dự kiến)

TT	Họ và tên GV	Môn bồi dưỡng	Ghi chú
1	Lê Hải Châu	Điền kinh	
2	Nguyễn Thanh Tân	Bóng chuyền	
3	Nguyễn Xuân Hòa	Bóng đá	

Đối với bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên dạy bồi dưỡng ngay trên lớp trong các tiết học kết hợp với giao nội dung ôn tập cho học sinh làm ở nhà hoặc trong các buổi học chuyên đề. Xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa.

Thành lập đội tuyển học sinh tham gia hội thi Giao lưu Tiếng anh cấp phường (nếu tổ chức), giao cho đồng chí tổ trưởng tổ chuyên môn Tiếng anh chịu trách nhiệm ôn luyện cho học sinh để tham gia dự thi.

Các cuộc thi qua mạng như đấu trường Toán học, IOE, ... do cấp trên phát động, giao nhiệm vụ cho các tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm cử giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia dự thi.

** Đối với BGH:*

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.
- + Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

** Đối với Tổ chuyên môn:*

- + Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- + Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội

tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

**Đối với giáo viên BDHSG:*

- + Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn
- + Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công
- + Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có kế hoạch bài dạy, được tổ trưởng và lãnh đạo nhà trường phê duyệt. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.
- + Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra

** Thời gian thực hiện:*

Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng khối 9 từ tháng 10/2025 đến khi học sinh đi dự thi HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp tỉnh vào tuần thứ 3 tháng 3/2026).

2.2 Phụ đạo học sinh chưa đạt

- Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh chưa đạt đối với tất cả các môn học. Trên cơ sở đó đ/c Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs chưa đạt. Lập kế hoạch cụ thể của chuyên môn.

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs chưa đạt:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy trên cơ sở tổ chuyên môn đề xuất.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs chưa đạt.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs chưa đạt ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo hs chưa đạt.

- Đối với giáo viên phụ đạo hs chưa đạt:

+ Lập danh sách hs chưa đạt do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh chưa đạt, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh chưa đạt tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài và bố trí thời gian theo kế hoạch dạy 2 buổi/ngày. Tổ chức thực hiện vào thời gian trước thời gian kiểm tra cuối kỳ I, kiểm tra giữa kỳ II và kiểm tra cuối kỳ II.

2.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

*** Đối với giáo viên**

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 3/2.

Các tổ đăng ký tổ chức các chuyên đề dạy học theo định hướng “Phát triển phẩm chất, năng lực cho người học”.

Tổ chức Hội thi GVDG, GVCN giỏi cấp trường, tham dự thi GVDG các cấp theo kế hoạch cấp trên.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp thị xã, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài	Ghi chú
1	Nguyễn Tá Hùng	Hiệu trưởng	Một số biện pháp quản lý xây dựng môi trường dạy học tích cực ở trường THCS Hùng Vương, phường Cư Bao, tỉnh Đắk Lắk	
2	Hoàng Văn Đông	Phó hiệu trưởng	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử 9	
3	Tạ Công Lâm Quốc Bảo	Phó hiệu trưởng	Giải pháp thực hiện số hóa hồ sơ nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục tại trường THCS Hùng Vương, phường Cư Bao.	
4	Nguyễn Thị Thương	Giáo viên	Dạy học tích cực trong môn Địa lí trường THCS...	
5	Dương Thị Giang	Giáo viên	Phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh qua dạy học tình huống trong môn Giáo dục công dân ở học sinh lớp 9 trường THCS Hùng Vương	
6	Lê Xuân Cần	Giáo viên	Hiệu quả của tổ chức trò chơi trong môn gdcd	
7	Nguyễn Thị Hoàn	Tổ trưởng	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Địa lí ở cấp THCS	
8	Quách Xuân Thủy	Giáo viên		Không đk
9	Trịnh Thị Bến	Tổ trưởng	Phương pháp dạy Đọc đối với học sinh THCS	
10	Trương Văn Hiệp	Giáo viên	Sử dụng phương pháp đóng vai để nâng cao chất lượng giảng dạy môn Ngữ văn trong bậc THCS	

11	Dương Thị Bích Hiền	Giáo viên	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tổ chức hoạt động TNHH 7	
12	Lê Thị Hương	Giáo viên	Đưa các trò chơi vào dạy học môn Ngữ văn lớp 6	
13	Võ Đình Tuấn	Giáo viên	Rèn luyện kỹ năng viết và trình bày văn bản cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	
14	Đào Thị Phượng	Giáo viên	Phương pháp dạy môn ngữ văn	
15	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Tổ phó tổ CM	Phương pháp dạy học dự án trong môn âm nhạc đối với HS lớp 7 trường THCS Hùng Vương.	
16	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 7 học tốt phân môn đọc nhạc tại trường THCS Hùng Vương	
17	Lê Thị Nga	Giáo viên	Ứng dụng chất liệu thiên nhiên vào dạy học mỹ thuật tại trường THCS Hùng Vương, phường Cư Bao	
18	Bùi Thị Hảo	Tổ trưởng	Thiết kế hoạt động “trạm học” theo mô hình linh hoạt để phát triển toàn diện 4 kỹ năng tiếng Anh.	
19	Trần Thị Thanh Loan	Giáo viên	Phương pháp hoạt động nhóm nhỏ giúp phát triển 4 kỹ năng Nghe-Nói-Đọc- Viết ở học sinh lớp 6.	
20	Thái Thị Ngọc Lan	Giáo viên	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ học sinh lớp 6 luyện phát âm tiếng Anh chính xác và tự tin hơn trong giao tiếp.	
21	Lê Thị Kim Phương	Giáo viên	Phương pháp sử dụng trò chơi vào việc ôn tập từ vựng cho học sinh lớp 8.	
22	Vũ Thị Tuyết	Tổ phó tổ CM	Ứng dụng AI trong dạy học môn Công Nghệ 8 tại trường THCS Hùng Vương.	
23	Nguyễn Thị Huyền	Thiết bị	Công tác quản lý thiết bị ở trường THCS Hùng Vương.	
24	Nguyễn Thị Kim Thu	Giáo viên		Nghi HS
25	Trần Quốc Toàn	Giáo viên	Hướng dẫn giải Hình học cho học sinh	
26	Nguyễn Ngọc Dũng	Giáo viên	Phương pháp giải các dạng bài toán thực tế liên quan đến hệ phương trình bậc nhất hai ẩn	
27	H'Mion Niê	Giáo viên	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp ở trường THCS	
28	Phạm Thị Khánh Hồng	Tổ trưởng	Ứng dụng AI tạo tình huống học tập trực quan trong môn Hình học	

			THCS	
29	Đoàn Minh Thành	Giáo viên	"Tổ chức dạy học dự án trong Tin học 9 để phát triển năng lực số cho học sinh"	
30	Nguyễn Đình Sang	Tổ phó tổ CM	Sử dụng Canva tạo video ai	
31	Đặng Thị Thanh Hằng	Giáo viên	Phương pháp dạy học Toán theo hướng STEM nhằm gắn kiến thức Toán với thực tế cuộc sống	
32	Cao Thị Tuyên	Văn thư	Xây dựng hệ thống lưu trữ hồ sơ học sinh- cán bộ giáo viên theo hướng số hóa và bảo mật thông tin.	
33	Dương Thanh Tùng	Kế toán		
34	Đoàn Thị Thùy Loan	Y tế	Biện Pháp chăm sóc sức khỏe tại trường Thcs	
35	Võ Thị Lan	Thư viện	Ứng dụng công nghệ số nhằm phát triển văn hoá đọc tại trường THCS Hùng Vương.	
36	Nguyễn Thị Tình	Thiết bị	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng thiết bị trong trường học.	
37	Lê Thị Thanh	Tổ trưởng	“Đổi mới hình thức tổ chức dạy học trong hoạt động khởi động thuộc các chủ đề hóa học môn KHTN 9 nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh”.	
38	Nguyễn Văn Hùng	Giáo viên	Sử dụng phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực trong môn học KHTN	
39	Ngô Thị Thanh Bình	Giáo viên	Biện pháp nâng cao hứng thú học tập cho học sinh thông qua tổ chức trò chơi khi dạy Phân môn Sinh học KHTN 6	
40	Nguyễn Xuân Hòa	Giáo viên	Biện pháp đưa một số bài tập giúp học sinh phát triển sức bền trong chạy cự ly trung bình ở môn Điền kinh tại Trường THCS Hùng Vương, phường Cư Bao, tỉnh Đắk Lắk.	
41	Dương Thị Hoa	Tổ phó tổ CM	Sử dụng một số trò chơi trong dạy học KHTN 9 nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh	
42	Dương Thị Thu Thủy	Giáo viên	Một số hoạt động khởi động giúp học sinh hứng thú học tập môn Khoa học tự nhiên	
43	Lê Hải Châu	Tổng PTĐ	Biện pháp nâng cao ý thức thực hiện nề nếp trong trường thcs hùng	

			vương	
44	Nguyễn Thanh Tân	Giáo viên	SKKN: một số biện pháp giúp học sinh trường THCS Hùng Vương học tốt bài thể dục liên hoàn lớp 7	
45	Hồ Thị Hồng Phú	Giáo viên	Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài thể dục cho học sinh lớp 6 trường THCS Hùng Vương	
46	Trương Thị Anh Trâm	Giáo viên	Một số ứng dụng AI nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Khoa học tự nhiên 6 ở trường THCS Hùng Vương	

*** Đối với học sinh**

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động như:
- + Tham dự cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, theo kế hoạch của sở GDĐT.
- + Tham dự cuộc thi ý tưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học. Giao cho các đồng chí tổ trưởng chỉ đạo, nghiên cứu họp bàn, lựa chọn chủ đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu thực hiện ít nhất 01 đề tài/tổ/môn.
- + Tham gia cuộc thi TDDT, Hội khỏe phù Đổng các cấp: Giao đồng chí Nguyễn Thanh Tân-GV thể dục thành lập đội tuyển, luyện tập các nội dung (nếu có thực hiện theo kế hoạch cấp trên).

3. Chương trình giáo dục nhà trường

3.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

- Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau:
- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.
- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:
- + Phân công giáo viên: Giáo viên phụ trách theo từng chủ đề bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của lãnh đạo nhà trường, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề¹. Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kỳ, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

-Đối với nội dung giáo dục địa phương: Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng lực của giáo viên. Linh hoạt bố trí thời khóa biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk. Chú trọng trong việc giảng dạy về việc sáp nhập các tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

Tiếp tục duy trì phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh trung học; tổ chức và tham gia các cuộc thi, hội thi về khoa học, kỹ thuật theo định hướng về nội dung, cấu trúc quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; tham gia có hiệu quả Ngày hội Giáo dục STEM tỉnh Đắk Lắk.

¹ Quá trình thực hành trải nghiệm của học sinh có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động.

Thực hiện hiệu quả việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quyền con người; các nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật; khuyến khích các nhà trường triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương và đơn vị. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với nội dung bài học và điều kiện thực tế của nhà trường; đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu, các tập bản đồ để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở kế hoạch của nhà trường và sự tự nguyện của học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc tổ chức tọa đàm, hội thảo về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

d) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định²; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng

² Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

điểm số. Tổ chức kiểm tra định kỳ theo hình thức tập trung (chung thời gian, chung đề) nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học.

d) Chuyên môn tổ chức cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh lớp 10 của Sở GDĐT ban hành cấu trúc, đề minh họa để có kế hoạch tổ chức dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

đ) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu, thì có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

e) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định³; có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

CÁC CHUYÊN ĐỀ, STEM THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

TT	Tên chuyên đề	Người/nhóm thực hiện	Thời gian (dự kiến)	Ghi chú
1	Dùng Canva AI biên tập video và biến văn bản thành hình ảnh,	Nguyễn Đình Sang	Tháng 10	Trường
2	Sử dụng Canva hoặc Powerpoint để thiết kế Infographic...	Đoàn Minh Thành	Tháng 2	Tổ
3	Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn thức bậc hai	Nguyễn Ngọc Dũng	Tháng 12	Tổ
4	Các bài toán về tỉ số phần trăm	Đặng Thị Thanh Hằng	Tháng 3	Tổ
5	Sử dụng các phương pháp hiệu quả nhất trong phần mở bài...	Nguyễn Thị Thương	Tháng 12	Tổ
6	Tự hào lịch sử dân tộc – Bồi dưỡng bản lĩnh công dân thời đại mới	Dương Thị Giang	Tháng 3	Trường
7	Ứng phó với tình huống nguy	Lê Xuân Cần	Tháng 2	Tổ

³ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

	hiếm			
8	Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học môn Địa lí ở cấp THCS.	Nguyễn Thị Hoàn	Tháng 9	Tổ
9	Chuyên đề môn GDTC 7: Tuần 08 Bài 3: Phối hợp các giai đoạn chạy cự ly ngắn (60m)	Hồ Thị Hồng Phú	Tháng 10	Tổ
10	Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực môn KHTN	Cô Thanh, Cô Hoa, Cô Thủy, Cô Trâm	Tháng 11	Tổ
11	Chuyên đề: lớp 9 - tuần 28 - bóng chuyền (Luyện tập phối hợp phát bóng thấp tay, chuyền bóng thấp tay và chuyền bóng cao tay)	Nguyễn Thanh Tân	Tháng 2	Tổ
12	Dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực môn KHTN	Thầy Hùng, Cô Bình, Thầy Hòa	Tháng 3	Tổ
13	Viết văn bản thuyết minh về một quy tắc hoặc hoạt động (Bài 5: Từng bước hoàn thiện bản thân)	Võ Đình Tuấn	Tháng 1/2026	Tổ
14	Đưa các trò chơi vào dạy học môn Ngữ văn lớp 6	Lê Thị Hương	Học kì 2	Tổ
15	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học Ngữ văn lớp 7	Dương Thị Bích Hiền	Tháng 3	Tổ
16	Hát : Em đi trong tươi xanh	Nguyễn Thị Thu Hương	Tháng 2	Cấp trường
17	Khám phá vẻ đẹp cuộc sống qua Âm nhạc	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Tháng 3	Tổ
18	Tổ chức hiệu quả hoạt động đánh giá thường xuyên trong dạy học môn tiếng Anh.	Bùi Thị Hảo	Tháng 9/2025	Tổ
19	Kỹ năng dạy “ Reading”	Trần Thị Thanh Loan	Tháng 11/2025	Trường
20	Kỹ năng dạy “ Reading” lớp 6	Thái Thị Ngọc Lan	Tháng 11/2025	Tổ
21	Healthy Living-Vocabulary	Lê Thị Kim Phương	Tháng 12/2025	Tổ

Ngoài các chuyên đề trên trong năm sau khi cán bộ giáo viên tham gia tập huấn các chuyên đề của Bộ, Sở sẽ tham mưu mở các chuyên đề cấp trường bổ sung.

3.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh)

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn tiếng anh từ lớp 6 đến lớp 9.
- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng Anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.

- Tạo điều kiện giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để tiếp tục học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng với việc thực hiện Đề án ngoại ngữ Quốc gia. Nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển cộng đồng thực hành trong dạy và học ngoại ngữ. Quản lý và khai thác

sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị dạy học, các phần mềm đã được trang bị nhằm nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong các trường. Sử dụng tài liệu dạy học tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, bài giảng điện tử để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng Anh lớp 6, 7, 8, 9.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh⁴. Xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; đảm bảo các mức độ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị⁵. Riêng bài kiểm tra cuối kỳ ở tất cả các khối lớp phải có đầy đủ các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ; trong đó kỹ năng nói được thực hiện trước, trong hoặc khác buổi kiểm tra. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ. Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra cho học sinh tiếng Anh lớp 9; khuyến khích học sinh tham gia thi đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường. Tổ chức Lễ phát động phong trào học tiếng Anh cho học sinh: Tổ chức Hội thi Giao lưu tiếng Anh; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi trực tuyến (IOE); giao lưu các câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường... để tăng cường cơ hội sử dụng ngoại ngữ của giáo viên và học sinh.

3.5. Công tác giáo dục học sinh hòa nhập

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện việc giảng dạy đối với HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của CMHS và học sinh. Năm học 2025-2026 nhà trường có 08 học sinh khuyết tật cụ thể:

TT	Họ và tên	Sinh ngày	Lớp	Dạng khuyết tật	Ghi chú
1	Hồ Hoài Kiều Trinh	08/05/2011	9A4	Nhìn	Có CN
2	Lê Huỳnh Tấn Giàu	19/7/2011	8A2	Trí tuệ	Có CN
3	Phạm Thành Danh	09/7/2012	8A3	Thần kinh, tâm thần	Có CN
4	Bùi Anh Tú	13/7/2013	7A3	Nhìn	Có CN
5	Nguyễn Như Ngọc	9/6/2012	7A1	Nói, trí tuệ	Có CN
6	Đặng Bảo Tuấn	11/12/2012	6A2	Trí tuệ	Có CN
7	Trương Quân Bảo	29/6/2014	6A3	Trí tuệ	Có CN

⁴ Vận dụng theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/20214 về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014 - 2015 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016; Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ GDĐT ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh THCS);

⁵ Theo tỉ lệ: 40%-50% nhận biết, 20%-30% thông hiểu, 20%-30% vận dụng và vận dụng cao; mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng câu hỏi/bài tập với định hướng đánh giá năng lực học sinh, kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; tỉ lệ các phần trong bài kiểm tra chênh lệch không quá 5%.

8	Đỗ Thị Quỳnh Như	12/10/2012	6A5	Trí tuệ	Có CN
---	------------------	------------	-----	---------	-------

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối hợp với PHHS để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ HS.

3.6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng. Giáo dục STEM, các hoạt động nghiên cứu khoa học.

a) Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS⁶, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

b) Giáo dục STEM, các hoạt động nghiên cứu khoa học

STT	TÊN	GV phụ trách	TG dự kiến
1	Chế tạo kính tiềm vọng đơn giản	Cô Thủy, Cô Hoa	Tháng 2

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, trong đó lưu ý thêm 1 số nội dung:

+ Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt, phổ biến để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Khai thác tối đa việc sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục STEM.

⁶ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; Quyết định số 3012/QĐ-UBND ngày 16/9/2019 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc ban kế hoạch hành triển khai Đề án về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn thị xã Buôn Hồ giai đoạn 2019-2025.

+ Liên kết với các đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân; huy động các nguồn tài trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định của pháp luật.

+ Thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngày hội STEM cấp trường và chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia Ngày hội STEM các cấp.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học ở các nhà trường. Khuyến khích động viên CBQL, giáo viên tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học; hướng dẫn, khích lệ, khơi dậy đam mê nghiên cứu khoa học của học sinh gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS⁷, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

- Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

1. Công tác tư tưởng chính trị - công tác Đảng - Đoàn thể

- Tăng cường quán triệt đội ngũ CBGV-NV thường xuyên “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”

- Tập trung xây dựng khối đoàn kết nội bộ từ Chi bộ, BGH đến các tổ chức đoàn thể. Tập thể CBGV phải có sự thống nhất cao trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Mọi ý kiến khiếu nại đều được giải quyết hết sức kịp thời, khách quan.

- Đối với Đảng viên phải nghiêm túc thực hiện những quy định về những điều Đảng viên không được làm, thực hiện nghiêm túc điều lệ Đảng.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

⁷ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"

- Mọi thành viên trong nhà trường đều được quán triệt và thực hiện tốt điều lệ trường phổ thông, nội quy nhà trường, những quy định về đạo đức nhà giáo của Bộ giáo dục. Nâng cao hiểu biết các văn bản pháp luật thông qua tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của trường, của ngành,...

- Tiếp nhận và xử lý thông tin có hiệu quả.

- CB-GV tích cực tham gia các đợt học tập chính trị nghị quyết của cấp trên cũng như của ngành giáo dục.

- Tập trung triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*”; quan tâm đến công tác giáo dục đối với học sinh là đồng bào dân tộc thiểu số và các xã khó khăn. Chú trọng thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục: ***Dạy thật – Thi thật – Chất lượng thật***; với phương châm “***Lấy học sinh làm trung tâm; Thầy cô giáo là động lực; Nhà trường làm bệ đỡ; Gia đình là điểm tựa; Xã hội là nền tảng***”.

2. Đối với công tác đổi mới quản lý

Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch quản lý giáo dục, củng cố kỷ cương nề nếp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thi cử. Đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện phân phối chương trình ở các môn học.

Thực hiện tốt 3 công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 3/6/2024 thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để người học và xã hội giám sát đánh giá đó là:

- + Công khai cam kết và kết quả chất lượng đào tạo;
- + Công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên;
- + Công khai thu chi tài chính.

Mỗi thành viên trong BGH phải đề cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân phụ trách. Nắm vững các văn bản chỉ đạo chuyên môn, động viên khuyến khích giáo viên không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quan tâm giúp đỡ học sinh trong học tập và rèn luyện. Không ngừng tìm ra các giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, nhằm tuyên truyền và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng Nhà nước về xã hội hoá giáo dục.

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể cùng tham gia quản lý trường học.

Tăng cường công tác quản lý dạy thêm học thêm tại nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Đưa hoạt động này thành hoạt động thường xuyên trong trường học.

Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của CBGVNV và học sinh.

Tạo sự chuyển biến tích cực rõ nét về chất lượng giáo dục.

Bên cạnh đó Đoàn TN, Đội thiếu niên cần có kế hoạch để tổ chức các hoạt động ngoại khóa có tác dụng giáo dục toàn diện cho học sinh. Chăm sóc Nghĩa trang Liệt sĩ theo phân công của cấp trên.

4. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục

- Thực hiện chương trình theo đúng đủ các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục và Đào tạo và thực hiện đúng chương trình bám sát, nâng cao. Giao cho tổ trưởng chuyên môn kiểm tra đánh giá kết quả học tập các môn học, báo cáo về Hiệu trưởng theo định kỳ để có sự chỉ đạo sát đúng có hiệu quả.

- Đ/c Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trách nhiệm lập kế hoạch, quản lý chỉ đạo việc thực hiện các hoạt động giáo dục cho cả năm học, từng học kỳ và từng tháng.

- Việc thực hiện tích hợp hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp. Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho từng tháng, đảm bảo về mặt thời lượng quy định. Nội dung tích hợp trên cơ sở có hướng dẫn của ngành cần thực hiện sát với thực tiễn địa phương.

Bên cạnh các hoạt động như trên cần tiếp tục thực hiện giáo dục đạo đức, *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, giáo dục kỹ năng sống, ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

Giáo viên cần tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, sử dụng linh hoạt kỹ thuật dạy học mới. Tránh nặng nề quá tải, bồi dưỡng cho học sinh năng lực tư duy độc lập, vận dụng sáng tạo những kiến thức đã học. Giáo viên sử dụng hợp lý SGK, chú trọng phát huy tính tích cực hứng thú trong học tập của các em.

Tích cực thực hiện việc khai thác ứng dụng CNTT để đổi mới kiểm tra, đánh giá, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên tham gia thi dạy học theo chủ đề tích hợp; thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi... đạt kết quả tốt.

Giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học đáp ứng tối thiểu cho việc dạy học trực tuyến trong điều kiện thực hiện giãn cách xã hội, dự giờ thăm lớp, tổ chức sinh hoạt theo tổ chuyên môn góp ý rút kinh nghiệm giảng dạy, hội thảo cấp trường, khai thác các nguồn học liệu đáp ứng nhu cầu dạy học ...

Mỗi tổ ít nhất thực hiện được 2 chuyên đề dạy học có chất lượng/học kỳ. Các chuyên đề phải lấy học sinh làm trung tâm. Những giáo viên có thâm niên công tác, những giáo viên là cốt cán ở các tổ chuyên môn cần phải đầu tư cho các chuyên đề để giáo viên trẻ có điều kiện học hỏi kinh nghiệm.

Nhà trường phát động phong trào viết SKKN và làm đồ dùng dạy học; SKKN với đề tài tập trung ở lĩnh vực nâng cao chất lượng dạy học (Về thể thức thực hiện như quy định của các cấp)

- Đổi mới kiểm tra đánh giá:

Giáo viên cần coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra của học sinh, qua đó điều chỉnh hoạt động dạy học. Giúp học sinh biết tự đánh giá để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu trong học tập. Giáo viên đánh giá học sinh phải trung thực khách quan, công minh. Hiệu trưởng cần nắm bắt kịp thời những thiếu sót trong đánh giá để uốn nắn giáo viên làm tốt hơn. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra chế độ cho điểm để có chỉ đạo sát đúng.

Muốn đổi mới được công tác kiểm tra đánh giá có hiệu quả, các tổ chuyên môn cần bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng ra đề, tổ chức kiểm tra bằng hình thức tự luận, trải nghiệm bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông với ba cấp độ: nhận biết, thông hiểu và vận dụng sáng tạo.

Cần tham khảo các câu hỏi, bài tập, đề thi, giáo án, tài liệu tham khảo trên website của Sở, của Bộ giáo dục. Cần nắm bắt đặc trưng của các môn học để có hình thức kiểm tra đánh giá cho phù hợp.

- Nâng cao chất lượng dạy học:

Cần chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu, kém ngay từ đầu năm học, từ đầu cấp học.

Bổ trí giáo viên giảng dạy khối lớp 6, 9 là những người có kinh nghiệm nhiệt tình trong công tác chuyên môn. Tổ chức tuyên dương khen thưởng những giáo viên có thành tích một cách kịp thời.

Ban giám hiệu cần tổ chức nghiêm túc công tác thi, kiểm tra từ khâu ra đề, coi thi, chấm và nhận xét đánh giá nhằm khắc phục tình trạng học sinh đánh giá không đạt (học tập) chiếm tỉ lệ cao.

5. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Rà soát lại tất cả các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia, từ đó lập kế hoạch để tham mưu với các cấp hỗ trợ nguồn kinh phí đầu tư xây dựng những hạng mục công trình còn thiếu, mua sắm đầy đủ kịp thời những trang thiết bị phục vụ dạy học theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng. Tiếp tục xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hàng năm đối với kết quả trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt mức độ 1 trường chuẩn Quốc Gia.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL

Đội ngũ GV-CBQL hiện tại của nhà trường chưa đủ so với quy định, giáo viên có trình độ đạt chuẩn tỷ lệ tương đối, song cần tạo điều kiện để cho giáo viên tiếp tục học tập đạt chuẩn. Giáo dục ý thức trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp cho các nhà giáo.

Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”

Thực hiện việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các thông tư và công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT một cách nghiêm túc, khách quan để giáo viên có hướng phấn đấu hoàn thiện hơn.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá phân loại CCVC theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP, ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

VI. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

(Kèm theo phụ lục II)

VII. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

(Kèm theo phụ lục III)

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Tháng/ Năm	KẾ HOẠCH, NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Người, bộ phận thực hiện
09/2025	- Khai giảng năm học mới 05/9/2025. - Hoàn thiện Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch Chiến lược. - Thống nhất ban hành Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài. - Tập huấn CM, bồi dưỡng thường xuyên. - Hợp tổ chuyên môn: ban hành KHDH phê duyệt KHDH. - Báo cáo cơ sở dữ liệu ngành. - Xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9. * Nội dung điều chỉnh: 	- Toàn trường - HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM
10/2025	- Tham mưu, xây dựng kế hoạch tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. - Thực hiện kế hoạch, bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9, (theo kế hoạch chung nhà trường). Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. - Kiểm tra: HS của GV, Kế hoạch giáo dục, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy - Dự giờ; kiểm tra hồ sơ giáo viên, nhân viên. - Hợp tổ/nhóm chuyên môn (ít nhất 1 lần/2 tuần), tổ văn phòng. Triển khai mở chuyên đề theo kế hoạch - Tham gia hội thi ý tưởng sáng tạo KHKT - Tham gia tập huấn CM * Nội dung điều chỉnh: 	- PHT, GVBM - HT, PHT, Tổ CM - PHT - Tổ CM, VP - HT, PHT, Tổ CM
11/2025	- Bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 - Kiểm tra: Kế hoạch giáo dục, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy của giáo viên. - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11. Lựa chọn giáo viên giỏi, GVCN giỏi cấp trường chuẩn bị cho thi GVG các cấp. - Hợp tổ/nhóm chuyên môn - Tham gia hội thao ngành. - Thực hiện chuyên đề theo kế hoạch - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường	- GVBD - HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - Toàn trường - Phó HT - CBGVNV - Tổ CM

	<i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- Ban KTNB
12/2025	- Kiểm tra: Kế hoạch giáo dục, sổ đầu bài, kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, sổ theo dõi nhận xét, đánh giá học sinh, sổ dự giờ. Thực hiện ôn tập, kiểm tra cuối kỳ I năm học 2025-2026 - Dự giờ, kiểm tra, mở các chuyên đề - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- HT, PHT, Tổ CM. GV-HS - HT, PHT, Tổ CM - Ban KTNB
01/2026	- Kiểm tra: Kế hoạch giáo dục, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, sổ theo dõi nhận xét, đánh giá học sinh - Hợp tổ/nhóm chuyên môn, mở các chuyên đề: - Báo cáo sơ kết học kỳ 1 - Tham gia cuộc thi KHKT - Thực hiện phụ đạo học sinh chưa đạt. - Ôn thi HSG các môn văn hóa lớp 9 - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- HT, PHT, Tổ CM - HT, PHT, Tổ CM - HT, PHT - PHT, tổ CM, GV, HS - HS - Ban kiểm tra nội bộ
02/2026	- Kiểm tra: Kế hoạch giáo dục, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy. Báo cáo tình hình dạy và học sau tết. - Hợp tổ/nhóm chuyên môn, mở chuyên đề. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Tham gia thi giáo viên THCS dạy giỏi, GVCN giỏi. <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - Ban KTNB - HT, PHT. - HT, PHT, GV
	- Thi HSG cấp tỉnh lớp 9 (nếu có) - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch	- HSG - HT, PHT,

03/2026	bài học - Họp tổ chuyên môn, mở chuyên đề - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Tham gia thi giao lưu Tiếng anh (nếu tổ chức các cấp) <i>* Nội dung điều chỉnh:</i>	Tổ CM - Tổ CM, GV - Ban KTNB - GV tiếng Anh và HS.
04/2026	- Kiểm tra nề nếp dạy và học. Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài dạy của giáo viên. Hướng dẫn ôn tập kiểm tra cuối kỳ II, nộp đề đề xuất. Tổ chức tập huấn xét tốt nghiệp THCS đối với lớp 9 - Họp tổ chuyên môn - Phụ đạo học sinh chưa đạt - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường <i>* Nội dung điều chỉnh:</i>	- HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - Giáo viên bộ môn và HS - CM, GV, HS - Ban KTNB
05/2026	- Chuẩn bị hồ sơ cho việc xét duyệt tốt nghiệp lớp 9. - Kiểm tra: Kế hoạch giảng dạy, sổ đầu bài, Kế hoạch bài học. Dự giờ giáo viên. - Họp tổ /nhóm chuyên môn - Phân công ra đề kiểm tra, tiến hành kiểm tra HKII - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2025 – 2026. - Kiểm tra duyệt kết quả XL 2 mặt GD đối với HS lớp 9. Kiểm tra hồ sơ của học sinh, duyệt học bạ. - Chuẩn bị nộp hồ sơ xét TNTHCS, Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS. - Tổng kết năm học. - Nộp hồ sơ thi đua về phòng VH - Bàn giao HS về sinh hoạt địa phương. - Xây dựng kế hoạch ôn tập và thi lại của học sinh trong hè. - Bàn giao CSVN cho bảo vệ <i>* Nội dung điều chỉnh:</i>	- HT, PHT, GVCN lớp 9 - HT, PHT, Tổ CM - Tổ CM - PHT, Tổ CM, GV - HT, PHT, Tổ CM, GV - HT, PHT, GVCN K9 - HT, PHT, TKHĐ - HT, CTCĐ, thư ký HĐ. - Đoàn, Đội, GVCN - PHT, GV, HS - PHT và các bộ phận đoàn thể, GVCN.

		
06/2026	- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong hè theo kế hoạch của cấp trên. - Thông báo tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027, hỗ trợ tuyển sinh lớp 10. <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	-CBGVNV - HT, PHT, GVVN.
07/2026	- Kế hoạch ôn tập cho học sinh trong hè. Thành lập hội đồng, tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp, duyệt kết quả, công khai danh sách, biên chế lớp. - Hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027 <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- HT, PHT, GV và HS - Ban tuyển sinh.
08/2026	- Họp hội đồng đầu năm học, thông báo lịch học bồi dưỡng chính trị, tập huấn, BDTX, lịch làm việc, phân công chuyên môn. - Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học dựa trên văn bản chỉ đạo của cấp trên. - Tu sửa CSVN nhà trường. - Xét tốt nghiệp THCS lần 2 (nếu có) - Chuẩn bị khai giảng năm học mới <i>* Nội dung điều chỉnh:</i> 	- HT, PHT, Tổ CM, VP - Theo KH - Tổ CM - HT, PHT, KT - HT, PHT, CBBGVNV toàn trường

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB - GV - NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

2. Công tác kiểm tra

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề

Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Điều 21 Chương III, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ GD&ĐT ban hành (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt các loại hồ sơ.

Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà

trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Báo cáo sơ kết hoạt động giáo dục nhà trường vào tháng 1/2026 và tổng kết vào tháng 5/2026.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS Hùng Vương kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH phường (để báo cáo);
- Các TCM, CBGV, NV (t/h);
- Đăng tải website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tá Hùng

PHÊ DUYỆT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Nguyễn Tá Hùng